

Bản án số: 40/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/7/2019
V/v tranh chấp HNGĐ

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Việt Côi và Bà Bùi Thị Á Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyến – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 185/2019/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXX-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/7/2019 giữa các đương sự:

***Ng đơn: Chị Nguyễn Thị H** – Sinh năm 1981 (Có mặt)

Ng quán: xóm D, xã HT, huyện PY, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT: xóm TD, xã HX, huyện UH, TP. Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Tạ Ngọc C** – Sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Sinh trú quán: xóm TD, xã HX, huyện UH, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và các văn bản tố tụng khác Ng đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Tạ Ngọc C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HX, năm 2001. Quá trình chung sống: cuộc sống chung của anh chị từ khi kết hôn cho đến nay không hòa thuận, hạnh phúc. Ng nhân chính là do anh C ham chơi lô đề, cờ bạc, không quan tâm đến vợ con cho nên mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Chung sống được 5 năm thì chị phát hiện anh nghiện ma túy, cũng kể từ đó mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn. Nhiều lần chị góp ý, động viên anh nhưng anh không thay đổi mà còn đánh chửi chị, hành hạ chị cả về thể chất lẫn tinh thần khiến chị cảm thấy mệt mỏi và sợ hãi. Do không thể chịu đựng được cuộc sống như vậy nên đầu năm 2018 chị

bỏ về nhà để ở Thái Nguyên để làm ăn, sinh sống cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, để ổn định cuộc sống của mình nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh C. Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu: Tạ Ngọc Ng, sinh ngày 25/7/2004, Hiện nay cháu đang ở với anh C. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng. Vì hiện nay, anh C không có công việc ổn định, lại mắc vào tệ nạn xã hội nên việc chăm sóc con sẽ không được đảm bảo. Về tài sản, công sức và công nợ chung của vợ chồng đều không có gì nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Tại biên bản làm việc và biên bản lấy lời khai, ông Tạ Đình Trọng và bà Nguyễn Thị Lan là bố, mẹ đẻ của anh C trình bày: anh C và chị H kết hôn tự nguyện, sau kết hôn anh chị chung sống cùng ông bà. Theo ông bà thì cuộc sống chung của anh C, chị H bình thường. Nhưng đến đầu năm 2018 ông bà thấy vợ chồng th- ờng xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân sâu xa ông bà không nắm được. Chị H bỏ đi đâu không ai biết, mãi gần đây ông bà mới biết là chị về Thái Nguyên nhà mẹ đẻ của chị để sinh sống. Nay chị có đơn xin ly hôn với anh C con trai ông bà, quan điểm của ông bà về việc xin ly hôn của chị H là đề nghị Tòa giải quyết theo nguyện vọng của chị H để hai anh chị sớm ổn định cuộc sống. Về con chung: anh C và chị H có 01 con chung là cháu Tạ Ngọc Ng – sinh ngày 25/7/2004. Cháu Ng đã lớn nên ở với ai là tùy cháu. Ông bà tôn trọng quyết định của cháu. Tài sản, công sức, công nợ: trong thời gian anh chị sống chung, anh chị không đóng góp gì và cũng không nợ nần gì ông bà.

Kết quả xác minh chính quyền địa phương xã HX cho biết: anh C và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã HX ngày 28/3/2001. Cuộc sống chung của anh chị không hòa thuận, hạnh phúc. Đầu năm 2018, vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn và chị H bỏ về nhà để ở Thái Nguyên sinh sống cho đến nay. Anh chị có 01 con chung là Tạ Ngọc Ng, sinh ngày: 25/7/2004, hiện nay đang ở cùng anh C. Trong thời gian vợ chồng chung sống tại địa phương, anh C chị H không có tranh chấp, khiếu kiện gì về dân sự. Quan điểm của địa phương: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh C để đảm bảo quyền lợi của các bên. Về con chung: đề nghị giao cháu Tạ Ngọc Ng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì anh C không có công việc và thu nhập ổn định. Hiện tại, anh C đang liên quan đến một vụ án ma túy đang trong giai đoạn điều tra và chờ xét xử. Do vậy, giao cháu Nguyên cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc để cháu có điều kiện sống tốt nhất.

Tại phiên tòa, anh Tạ Ngọc C vắng mặt, chị H có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến, không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Cháu Tạ Ngọc Ng có mặt tại phiên tòa có nguyện vọng đ- ợc ở với mẹ đẻ đảm bảo cuộc sống cho cháu đ- ợc tốt hơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hòa có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự nh- tổng đạt

hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đ- ợng sự, tạo điều kiện cho họ đ- ợc trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung của vụ án: Đề nghị Tòa giải quyết xử cho chị Nguyễn Thị H đ- ợc ly hôn anh Tạ Ngọc C- ợng. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị H là ng- ời trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng và giáo dục cháu Tạ Ngọc Ng, sinh ngày 25/7/2004, Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đ- ợc sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện □ng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, anh C vắng mặt, Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tổng tụng cho anh C theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Ngọc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HX năm 2001 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì xảy ra mâu thuẫn Ng nH do đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung nên dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Hai anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2018. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, vợ chồng sống ly thân một thời gian nên đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh C- ợng. Ông Tạ Đình Tr và bà Nguyễn Thị L là bố và mẹ đẻ anh C cũng cho rằng vợ chồng anh C và chị H liên tục xảy ra mâu thuẫn Nguyên nhân cũng do cháu C ham chơi ở ngoài, thường xuyên cãi nhau. sống ly thân được một thời gian, ông, bà cũng hòa giải nhờ ng- ời gọi chị Hân về, nh- ng chị Hân c- ợng quyết không về, nay ông, bà đề nghị Tòa giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Chị H và anh C có đăng ký kết hôn tại UBND xã HX năm 2001, hai anh chị có 01 con chung. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng liên tục xảy ra xích mích, cãi nhau và chị H đã bỏ về quê ở Thái Nguyên từ đầu năm 2018 và sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H có đơn ly hôn, chính quyền địa phương có ý kiến: đề nghị Tòa căn cứ theo quy định của pháp luật cũng như nguyện vọng của các bên giải quyết cho chị H được ly hôn anh C; về con chung thì giao cho chị H được nuôi con vì anh C đang liên quan đến một vụ án ma túy đang trong giai đoạn điều tra chờ xét xử và cũng tôn trọng ý kiến, nguyện vọng của cháu Ng.

[3] Về con chung: chị H và anh C có 01 con chung là cháu Tạ Ngọc Ng, sinh ngày 25/7/2004. Từ khi anh chị sống ly thân cho đến nay, cháu ở với anh C và ông bà

nội. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Anh C không có quan điểm về nuôi con. Ông Tạ Đình Tr và bà Nguyễn Thị L là bố mẹ đẻ anh C có quan điểm tôn trọng quyết định của cháu Ng, ông bà đã già yếu không thể đảm bảo cho cháu được một cuộc sống đầy đủ. Tại phiên tòa cháu Ng có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét về điều kiện nuôi con: hiện tại anh C không có công việc và thu nhập ổn định, hơn nữa anh C lại đang liên quan đến vụ án ma túy đang trong thời gian chờ xét xử. Trong khi chị H có công việc và thu nhập ổn định còn cháu Ng có nguyện vọng ở với mẹ. Xét các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng của các bên đương sự, cũng như xét nguyện vọng của chị H, xem xét về mọi mặt cho thấy điều kiện của chị H đều đảm bảo, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận nguyện vọng xin được nuôi con của chị H.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ: chị H và gia đình anh C đều xác nhận không có gì, nên HĐXX không đặt ra xem xét. Giả thiết, sau này anh C có đơn yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Ng đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nH và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn đối với anh Tạ Ngọc C;

2. Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Tạ Ngọc Ng, sinh ngày 25/7/2004. Chị H không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh C cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp tại Biên lai thu số 0009137 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc bản án đ- ợc niêm yết./

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS, THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND xã HX;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

Hoàng Thị Bích Hằng

Hội thẩm NH dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

